

Trong chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, Mỹ rất chú trọng kế hoạch “Bình định” với “Chương trình Phượng hoàng”¹ nhằm trước hết đánh vào các tổ chức cơ sở của Đảng Cộng sản, vào các cơ sở hạ tầng, các đoàn thể quần chúng bí mật và công khai do Đảng lãnh đạo. Chúng cho rằng tiêu diệt được đảng viên, cán bộ và tổ chức Đảng là khâu “then chốt nhất” trong công tác bình định và trong “Chương trình Phượng hoàng”. Khẩu hiệu của chúng vẫn là “giết lầm hơn bỏ sót”.

Tháng 7 năm 1969, ở nội thành chính quyền Sài Gòn lập thêm hai quận mới là quận 10 và quận 11 trên cơ sở từ một số phường của quận 3, 5, 6. Địa phận quận 10 gồm phường Chí Hòa, Phan Thanh Giản (quận 3) và phường Nguyễn Tri Phương, Minh Mạng (quận 5). Địa bàn phường 13 lúc này trực thuộc phường Chí Hòa của quận 10.

Tại các quận, chính quyền tay sai tiến hành ráo riết việc đổi thẻ căn cước, lập tờ khai gia đình. Ở các khóm trong từng phường, chúng lập các liên gia và các toán dân quân tự vệ. Bộ máy chính quyền từ quận tới phường, khóm được tổ chức theo lối quân sự hóa. Các chức vụ chính trong bộ máy chính quyền đều do quân đội, cảnh sát nắm giữ.

Thời kỳ này nhân dân quận 10 tiếp tục đấu tranh bằng nhiều hình thức tuyên truyền, tập hợp thanh niên trong xóm, ấp đi vào các tổ chức cách mạng để nâng cao tinh thần giác

1. “Chương trình Phượng hoàng” mà bọn Mỹ còn gọi là “Con chim của tử thần” là chương trình tiến hành chiến tranh tình báo do CIA điều hành. Theo Frank Snepp (nhân viên CIA) thì mục tiêu của “Chương trình Phượng hoàng” là “bắt sống cán bộ Việt cộng, hỏi cung, tiếp đó dùng họ làm gián điệp”!

ngộ cách mạng, tổ chức đấu tranh đòi hòa bình, chống chiến tranh, đấu tranh đòi dân sinh dân chủ, chống bắt lính...

Sau những thất bại liên tiếp trên chiến trường miền Nam, đặc biệt thất bại trong trận tập kích chiến lược bằng máy bay B52 vào Hà Nội (trong thời gian từ ngày 18 tháng 12 năm 1972 đến ngày 30 tháng 12 năm 1972). Ngày 27 tháng 01 năm 1973, đế quốc Mỹ buộc phải trở lại bàn đàm phán và ký Hiệp định Paris, chấm dứt mọi dính líu về quân sự và không can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam. Ngày 29 tháng 3 năm 1973, tại sân bay Tân Sơn Nhất, Tổng tư lệnh quân Mỹ ở Sài Gòn đã tổ chức lễ cuốn cờ, đánh dấu chấm dứt sự tham chiến của Mỹ trên chiến trường miền Nam.

3. Đảng và nhân dân vùng đất phường 13 từ sau Hiệp định Paris đến Chiến dịch Hồ Chí Minh (1973 - 1975)

Sau khi ký Hiệp định Paris, đế quốc Mỹ vẫn không từ bỏ âm mưu xâm lược nước ta. Chúng vẫn duy trì viện trợ súng, đạn và tiền của cho chế độ ngụy quyền Sài Gòn. Chính quyền tay sai Nguyễn Văn Thiệu đã thực hiện nhiều chính sách “tràn ngập lãnh thổ”, đẩy mạnh “bình định đặc biệt” để “xóa thể da beo”. Trong năm 1973, địch đã mở 325.225 cuộc hành quân lấn chiếm hầu hết các vùng giải phóng của ta. Về phía ta, sau khi có chủ trương của Hội nghị Bộ Chính trị (tháng 5 năm 1973) và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (7 năm 1973), tình hình miền Nam chuyển biến nhanh chóng. Từ thế bị động đối phó, chuyển sang thế chủ động phản công và tiến công, đẩy lùi các cuộc hành quân lấn chiếm của Mỹ ngụy, từng bước giành lại vùng giải phóng trên khắp chiến trường.

Tháng 7 năm 1974, quân ngụy đã rút khỏi các đồn bót nhỏ, co về giữ các đồn bót lớn. Chiến lược “tràn ngập lãnh thổ” của Mỹ ngụy nhanh chóng bị phá sản.

Cuộc chiến tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền tay sai của quân và dân ta ngày càng mạnh. Sau cuộc tiến công vào Buôn Ma Thuột, ta đã phá thế phòng ngự chiến lược Tây Nguyên, tiêu diệt cơ bản Quân đoàn 2 ngụy, buộc chúng từ thế phòng ngự chuyển sang thế rút lui co cụm. Ta tiếp tục giải phóng Dầu Tiếng, Định Quán, giải phóng đường 20, chiến dịch Huế – Đà Nẵng cũng giành những thắng lợi vang dội.

Ngày 18 tháng 3 năm 1975, Bộ Chính trị họp hạ quyết tâm hoàn thành kế hoạch hai năm giải phóng miền Nam trong năm 1975 và xác định hướng tiến công chiến lược chủ yếu vào đầu não của kẻ thù tại Sài Gòn.

Ngày 14 tháng 4 năm 1975, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương thông qua kế hoạch giải phóng Sài Gòn – Gia Định, đồng thời đổi tên chiến dịch giải phóng Sài Gòn – Gia Định là “Chiến dịch Hồ Chí Minh”.

Ngày 21 tháng 4 năm 1975, Nguyễn Văn Thiệu tuyên bố từ chức Tổng thống ngụy quyền. Từ đây chính quyền ngụy lâm vào thời kỳ khủng hoảng và suy thoái. Chỉ trong một tuần có đến hai Tổng thống kế nhiệm là Trần Văn Hương (21 tháng 4 năm 1975) và Dương Văn Minh (28 tháng 4 năm 1975). Bên cạnh đó, quân và dân ta đã bao vây từ 5 phía. Ngày 28 tháng 4 năm 1975, biên đội không quân nhân dân Việt Nam do Đại úy phi công Nguyễn Thành Trung dẫn đường từ sân bay Phan Rang, đã ném bom phá hỏng 24 máy

bay ở sân bay Tân Sơn Nhất. 5 giờ ngày 29 tháng 4 năm 1975, tên lửa của quân ta bắn vào sân bay Tân Sơn Nhất, các quân đoàn chủ lực của ta ào ạt tiến vào nội đô.

Sáng ngày 30 tháng 4 năm 1975, một nhóm thanh niên khu Hòa Hưng lại xung phong chỉ đường cho bộ đội thuộc Trung đoàn 1, Sư đoàn 9, Quân đoàn 400 do Chính ủy Lê Văn Dũng và Trung đoàn trưởng Nguyễn Văn Chia chỉ huy đã tấn công “Biệt khu thủ đô” (nay là Bộ Tư lệnh Thành phố) bắt sống Thiếu tướng Tư lệnh Lâm Văn Phát vào khoảng 11 giờ ngày 30 tháng 4 năm 1975.

11 giờ 30 phút lá cờ Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam được kéo lên cột cờ Dinh Độc Lập, chính thức kết thúc chế độ Mỹ ngụy ở miền Nam. Tại khu vực phường Chí Hòa, quận 10 (trong đó có vùng đất phường 13 ngày nay), trong những thời khắc lịch sử này, nhân dân nơi đây đã vui mừng chào đón quân giải phóng, luôn trong tâm thế sẵn sàng để phối hợp với quân giải phóng hoàn thành những nhiệm vụ do cách mạng đặt ra.

*

Trong cuộc chiến đấu kéo dài 117 năm kể từ khi thực dân Pháp đặt chân lên đất nước ta (năm 1858), từ những ngày đầu, nhân dân ta đã nhất tề đứng lên để đánh thực dân xâm lược. Khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (năm 1930) đến năm 1975, cùng với cả nước và thành phố, người dân phường Chí Hòa luôn một lòng đi theo Đảng, không quản khó khăn gian khổ, sẵn sàng tham gia trong các đội vũ trang tuyên truyền, dân quân địa phương; các bà, các mẹ, các chị

tham gia nuôi giấu, cứu thương cho bộ đội mỗi khi cuộc chiến ác liệt xảy ra tại khu vực này; tham gia trong những dòng người mít tinh, biểu tình, bãi chợ, bãi khóa... để đấu tranh chống lại kẻ thù của dân tộc.

Với sự quyết tâm cao của toàn Đảng, toàn dân ta, bằng ý chí “thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, sau hơn một thế kỷ, cuộc chiến đấu đã được kết thúc bằng một mốc son chói lọi – Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng tháng 4 năm 1975. Thắng lợi vẻ vang này đã mở ra một kỷ nguyên mới độc lập và tự do cho dân tộc Việt Nam, từ đây Việt Nam hoàn toàn thống nhất, Nam Bắc sum họp một nhà theo đúng ý nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.

Trong suốt chặng đường đấu tranh gian khổ, trên địa bàn phường 13 có biết bao cán bộ, chiến sĩ cách mạng đã hy sinh anh dũng, có biết bao người con của quê hương đã mang trên mình những vết thương về thể chất và tinh thần do chiến tranh để lại; biết bao những gia đình đã góp công với cách mạng bằng việc nuôi giấu, chăm sóc cán bộ, chiến sĩ; bằng những địa chỉ đỏ được Đảng, Nhà nước và nhân dân ghi nhận tiêu biểu là: địa chỉ số 457 Cách Mạng Tháng Tám là nơi che giấu cán bộ tình báo của Đoàn 316 (chiến sĩ biệt động) trong những năm 1954 – 1986; địa chỉ 493/61 bis Cách Mạng Tháng Tám là nơi Cục Nghiên cứu đoàn 22, cơ sở đầu mối cung cấp tin tức giao liên cho cách mạng trong những năm 1955 – 1969; địa chỉ 475/87 Cách Mạng Tháng Tám là nơi nuôi giấu cán bộ Cục Nghiên cứu đoàn 22, Đội trinh sát vũ trang Ban An ninh Sài Gòn – Gia Định những năm 1955 – 1975; địa chỉ 246/40 Hòa Hưng là nơi che giấu cán bộ Khu

ủy Sài Gòn – Gia Định thuộc Ban Công tác của Thành ủy, là nơi cất giấu tài liệu từ những năm 1967-1973, vv...

Ngày nay, những thế hệ cán bộ và nhân dân phường 13 luôn tự hào vì những đóng góp của các thế hệ đi trước, góp phần gìn giữ và bảo vệ quê hương đất nước giành lại độc lập và tự do, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ. Qua đó, tiếp nối truyền thống yêu quê hương, đất nước, các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân của phường luôn ra sức học tập, lao động để góp một phần công sức xây dựng phường 13 ngày càng phát triển vững mạnh, góp phần trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước phát triển trên con đường xã hội chủ nghĩa mà Đảng và Bác Hồ kính yêu đã chọn.

CHƯƠNG II

**CHI BỘ ĐẢNG LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN
KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH,
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI
(1975 - 1985)**



Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975, mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã giải phóng miền Nam, kết thúc sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc và thống nhất Tổ quốc. Thắng lợi này đã mở ra một thời kỳ mới cho đất nước: Thời kỳ phát triển đất nước về mọi mặt, hướng tới một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ và văn minh.

Mười năm sau ngày đất nước thống nhất (5/1975 – 1985) là chặng đường Chi bộ và nhân dân phường Chí Hòa, sau là các phường 22, 23 và một phần phường 24 (vùng đất phường 13 ngày nay) cùng với nhân dân quận 10 khắc phục những hậu quả do chiến tranh để lại, thực hiện chủ trương cải tạo xã hội chủ nghĩa của Đảng, phục hồi sản xuất, xây dựng và phát triển kinh tế – xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần trong nhân dân.

I. CHI BỘ ĐẢNG PHƯỜNG 22, 23, 24 (PHƯỜNG 13 NGÀY NAY) LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA CỦA ĐẢNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ – XÃ HỘI (1975-1977)

1. Tình hình phường Chí Hòa trong những ngày đầu sau giải phóng

Thời gian đầu sau giải phóng, thực hiện chủ trương chung của Thành ủy, để duy trì sự ổn định, các quận, huyện vẫn giữ nguyên tổ chức hành chính theo mô hình cũ, gồm ba cấp: quận, phường và khóm. Quận 10 trước ngày giải phóng

có 5 phường, 47 khóm, 2 khu. Phường 13 (ngày nay), lúc đó nằm trong địa phận của phường Chí Hòa. Phường có 9 khóm và một khu cư xá Chí Hòa, (khu vực phường 13 ngày nay thuộc khóm 2 và khóm 3).

Dưới sự lãnh đạo của Thành ủy và Quận ủy quận 10, sau ngày giải phóng, Chi bộ Đảng và nhân dân phường Chí Hòa đã nhanh chóng bắt tay vào xây dựng lại quê hương, ổn định đời sống, phục hồi và phát triển kinh tế – xã hội. Chi bộ đề ra các nhiệm vụ trước mắt là: xây dựng tổ chức Đảng, sắp xếp và hoàn chỉnh hệ thống chính quyền, các tổ chức đoàn thể; truy quét tội phạm, giữ gìn an ninh trật tự xã hội; vận động nhân dân hồi hương, xây dựng vùng kinh tế mới; phong trào bình dân học vụ; tiến hành cải tạo sản xuất, thực hiện hợp tác hóa, làm ăn tập thể... Tuy nhiên, sau 30 năm chiến tranh triền miên, khi bước vào thực hiện những nhiệm vụ cách mạng mới, Chi bộ và nhân dân trong phường đã phải đương đầu với những hoàn cảnh vô cùng đặc biệt, vừa có thuận lợi nhưng cũng có nhiều khó khăn, thách thức mới.

Về kinh tế: Tại vùng đất này sau ngày giải phóng hầu như không có cơ sở sản xuất lớn của các công ty, xí nghiệp, nhà máy... mà chỉ có các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp hoạt động chủ yếu tại các hộ gia đình trong một số ngành nghề truyền thống như thêu, may, dệt nhuộm, đan nón lá, sản xuất thuốc lá...

Trước giải phóng, phần lớn lực lượng lao động của địa phương là lao động phổ thông, làm những công việc nặng nhọc như khuân vác, làm thuê mướn theo công nhật, trong đó có một bộ phận lớn thanh niên khi đến tuổi lao động đi

lính cho chế độ cũ. Một bộ phận khác làm nghề buôn bán, sản xuất tiểu thủ công nghiệp tại hộ gia đình. Một số ít là công nhân trong các nhà máy. Chính vì vậy, sau giải phóng, lực lượng lao động tại khu vực chủ yếu không có tay nghề, trình độ học vấn thấp, không có việc làm ổn định, tỷ lệ thất nghiệp chiếm 30% số người đến tuổi lao động... từ đó đã ảnh hưởng rất lớn đến đời sống nhân dân, số hộ nghèo, không đủ ăn của toàn phường chiếm tỷ lệ rất cao. Đây là bài toán khó của chính quyền cách mạng trong việc giải quyết việc làm, ổn định đời sống cho nhân dân.

Về văn hóa, xã hội: Chiến tranh và sự thống trị của thực dân, đế quốc đã để lại nhiều hủ tục lạc hậu, lỗi thời. Trong chiến tranh, người dân bị ảnh hưởng bởi những tệ nạn xã hội như mại dâm, ma túy, cờ bạc, đồng bóng, mê tín dị đoan... tình trạng này là gánh nặng mà chính quyền cách mạng sau giải phóng phải triển khai giải quyết trong thời gian dài. Cơ sở văn hóa, giáo dục và hệ thống phúc lợi còn kém. Phường Chí Hòa là địa bàn sinh sống của cư dân lao động nghèo, trình độ văn hóa thấp, tỷ lệ mù chữ chiếm khá cao đã làm cho số đông người lao động đã cơ cực về kinh tế lại thêm thiếu thốn về văn hóa.

Về chính trị, an ninh: Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, hệ thống chính quyền của địch ở địa phương hoàn toàn sụp đổ. Ngụy quân, ngụy quyền phần lớn đã hợp tác, trình diện và tham gia học tập cải tạo. Tuy nhiên, tình hình an ninh trật tự của phường vẫn còn nhiều phức tạp, do một số phần tử phản động đã muốn lợi dụng tôn giáo gây chia rẽ trong nhân dân, ra sức nói xấu cách mạng, nói xấu Đảng, gây mất trật tự xã hội. Bên cạnh đó, còn có một số phần tử phản động

bí mật xây dựng các tổ chức phản động nhằm lật đổ chính quyền cách mạng ở địa phương.

Với những đặc điểm, tình hình trên, Chi bộ và chính quyền cách mạng phường Chí Hòa phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thử thách. Để tạo niềm tin trong nhân dân và sớm đưa cuộc sống nhân dân đi vào ổn định, trong thời gian đầu chính quyền cách mạng chủ trương tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc nhất, sau đó tháo gỡ những khó khăn, từng bước đưa địa phương đi lên một cách vững chắc.

2. Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng, ổn định trật tự xã hội và khôi phục sản xuất (5/1975 – 7/1977)

2.1. Xây dựng và củng cố tổ chức Đảng, chính quyền cách mạng

Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Thành ủy Sài Gòn – Gia Định ra quyết định thành lập cấp ủy đầu tiên ở quận 10 gồm 5 đồng chí do đồng chí Phạm Thị Sứ, Bí thư; đồng chí Phạm Văn Phục, Phó Bí thư; đồng chí Nguyễn Thị Châu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Nguyễn Hữu Lợi phụ trách Tuyên huấn, đồng chí Nguyễn Văn Phương phụ trách Dân vận¹. Sau khi được thành lập, Quận ủy quận 10 đã nhanh chóng bắt tay vào việc chỉ đạo thành lập Ủy ban nhân dân Cách mạng ở các phường và các khóm. Ủy ban Cách mạng lâm thời chịu trách nhiệm tiếp quản cơ sở quân sự, kinh tế, văn hóa, ổn định trật tự xã hội ở địa phương.

1. Ghi theo lời kể của cô Hoàng Thị Khánh, nguyên cán bộ phường Chí Hòa.

Ngày 07 tháng 5 năm 1975, Ủy ban nhân dân Cách mạng quận 10 đã ra quyết định giải thể toàn bộ tổ chức hành chính, tổ chức nhân dân tự vệ và các tổ chức chính trị của chính quyền Sài Gòn và chỉ định thành lập Ủy ban nhân dân Cách mạng các phường. Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời phường Chí Hòa được thành lập, cùng với việc thành lập các ban, ngành gồm: Ban Quân sự, Ban An ninh, Ban Kinh tế, Ban Thông tin, Ban Y tế xã hội và Ban Văn hóa Giáo dục.

Thực hiện sự chỉ đạo của Quận ủy, Ủy ban nhân dân Cách mạng phường Chí Hòa đã nhanh chóng lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính như sau:

- Tiếp quản cơ sở quân sự, kinh tế, văn hóa, ổn định trật tự xã hội;

- Truy quét tàn quân ngoan cố chống cự, trấn áp lực lượng phản cách mạng, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội;

- Tiếp quản và điều hành toàn diện cơ sở kinh tế - xã hội ở địa phương; Khẩn trương thành lập các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể từ phường đến khóm.

Song song với việc thành lập Ủy ban nhân dân Cách mạng, công tác Đảng, công tác chính trị cũng được quận hết sức quan tâm, nhất là xây dựng tổ chức Đảng từ quận đến phường, khóm. Đầu tháng 6 năm 1975, Ban Thường vụ Thành ủy ra Quyết định chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ quận 10 gồm 18 đồng chí, đồng chí Phạm Thị Sứ được chỉ định làm Bí thư Quận ủy. Cuối tháng 6 năm 1975, Quận ủy quận 10 đã nhanh chóng chỉ đạo thành lập 5 Phường ủy

của quận. Chi bộ phường Chí Hòa được thành lập. Đồng chí Trương Tấn Biên được chỉ định làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Đỗ Văn Ngân, Phó Bí thư, phụ trách Tuyên huấn; đồng chí Phạm Văn Sơn làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Nguyễn Huy Kiềm, Trưởng Công an; đồng chí Hoàng Thị Khánh, phụ trách Đoàn Thanh niên và Dân vận; đồng chí Nguyễn Thị Phục phụ trách tài chính, kinh tế. Phường Chí Hòa lúc này có 9 khóm, và một khu cư xá Chí Hòa, mỗi khóm đều có Ủy ban nhân dân khóm (khóm 2 do đồng chí Nguyễn Văn Lý làm Chủ tịch (sau là đồng chí Châu), khóm 3 do đồng chí Nguyễn Văn Hóa làm Chủ tịch – khóm 2 và khóm 3 ngày nay là địa bàn phường 13)¹. Ngay khi thành lập chi bộ, các đồng chí cán bộ, đảng viên trong phường, khóm thường xuyên tiếp xúc với nhân dân để nắm địa bàn, xây dựng chính quyền cách mạng, tuyên truyền, giáo dục nhân dân thực hiện những chủ trương, chính sách của cách mạng.

Ngày 25 tháng 4 năm 1976, nhân dân phường Chí Hòa phấn khởi tham gia đi bầu cử Quốc hội (khóa VI), với tỷ lệ cử tri đi bầu đạt trên 90%. Đây là lần đầu tiên, nhân dân phường Chí Hòa được vinh dự tự tay mình cầm lá phiếu đi bầu bầu ra cơ quan dân cử cao nhất của đất nước trong bối cảnh đất nước hoàn toàn độc lập, tự do.

Ngày 20 tháng 5 năm 1976, theo Quyết định số 301/UB của Ủy ban nhân dân thành phố, thành phố Sài Gòn – Gia Định được chia làm 12 quận và 5 huyện. Cùng với sự sắp xếp ranh giới toàn Thành phố, ranh giới các quận, huyện,

1. Ghi theo lời kể của đồng chí Hoàng Thị Khánh, nguyên là cán bộ phường Chí Hòa.

phường, xã cũng có sự thay đổi, địa bàn quận 10 được chia thành 25 phường. Phường Chí Hòa được tách ra thành các phường: phường 21, 22 (gồm khóm 2, 3), 23, 24. Địa phận phường 13 ngày nay thuộc phường 23, một phần phường 22 và phường 24.

Sau khi được chia tách, Ban Thường vụ Quận ủy quận 10 ra Quyết định số 55/QĐ ngày 31 tháng 5 năm 1976, giải thể Chi bộ phường Chí Hòa và chi bộ các khóm. Chi bộ phường 21, 22, 23, 24 được thành lập.

Song song với công tác xây dựng chính quyền cách mạng ở cơ sở, lãnh đạo truy quét tàn quân địch, giữ gìn an ninh chính trị xã hội, lãnh đạo thực hiện các chính sách, chủ trương của Quận ủy, các đồng chí lãnh đạo các phường 22, 23, 24 đã đẩy mạnh công tác củng cố chính quyền cách mạng từ phường đến khu phố và tổ dân phố. Tổ chức Đảng, chính quyền cách mạng và các tổ chức đoàn thể ngày càng gắn bó với quần chúng nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động trên tất cả các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương. Nhân dân ngày càng tin tưởng vào Đảng, ủng hộ đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước để ra.

2.2. Ổn định trật tự an ninh xã hội

Khi cuộc tổng tiến công năm 1975 nổ ra, các đồng chí lãnh đạo trong Ban Tiếp quản phường Chí Hòa đã quán triệt tư tưởng, giải phóng khóm nào thì cử người ở lại tiếp quản, giữ gìn lực lượng, vận động binh lính, nhân viên trong hàng ngũ của địch đầu hàng và ra trình diện. Do đó, công tác truy quét tàn quân địch được tiến hành khá thuận tiện, nhanh

chóng và hoàn thành trong thời gian rất sớm. Tuy nhiên, đây là một trong những địa bàn phức tạp tập trung khá nhiều lực lượng binh lính và nhân viên của chế độ cũ nên các đối tượng mà ta cần quản lý, cải tạo là rất lớn, bao gồm nguy quân, nguy quyền và một số đảng phái chính trị phản động.

Trong điều kiện đó, phường Chí Hòa đã nhanh chóng thành lập Ban đảng ký trình diện do đồng chí phụ trách an ninh phường làm Trưởng ban. Ban đảng ký trình diện đã tập trung phân loại, lập danh sách, xử lý phù hợp từng đối tượng, thực hiện chính sách đối xử nhân đạo, học tập cải tạo, khoan hồng với những binh lính và nhân viên nguy trước đây, đồng thời trừng phạt nghiêm khắc những phần tử bất hợp tác và những đối tượng có âm mưu chống phá, lật đổ chính quyền cách mạng. Do đó, tình hình an ninh, trật tự ở địa bàn phường luôn được giữ vững, không để xảy ra biến động chính trị nào. Sau khi phân loại, phường đã tổ chức những lớp học tập cải tạo ngắn hạn, dài hạn. Sau khi học tập, các đối tượng này được trình duyệt và trả quyền công dân, trở về gia đình làm ăn sinh sống và họ rất phấn khởi hòa nhập cộng đồng, yên tâm tham gia sản xuất, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự xã hội.

Thực hiện phong trào “Toàn dân tham gia củng cố và xây dựng chính quyền cách mạng”, phường đã tiến hành xây dựng cơ sở cốt cán về an ninh – quốc phòng, phát triển lực lượng công an, quân đội, dân quân, du kích, tự vệ, thanh niên xung kích và tổ chức hoạt động theo phương thức mới, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu của Đảng và Nhà nước, nhằm bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ sản xuất và sinh hoạt của nhân

dân. Phong trào vận động cách mạng đã làm cho quần chúng giác ngộ, tạo điều kiện tốt để tập hợp quần chúng tham gia các tổ chức, đoàn thể. Chi đoàn thanh niên tổ chức mở các lớp bồi dưỡng chính trị cho đoàn viên, thanh niên với các bài giảng như: Lý tưởng mơ ước và nghĩa vụ, Thanh niên với xã hội chủ nghĩa, Chủ nghĩa cộng sản mục đích lý tưởng phấn đấu của thanh niên, 4.000 năm dựng nước và giữ nước, Lịch sử Đảng, Lịch sử Đoàn, Cách mạng xã hội... Phong trào thanh niên xung phong được đẩy mạnh, đã có hàng trăm thanh niên tham gia đăng ký trong 10 đợt lao động một tuần tại Lê Minh Xuân. Qua các đợt vận động, đã có hàng ngàn lượt người, tuổi từ 18 - 45 tham gia lao động xã hội chủ nghĩa.

Nhiệm vụ bảo vệ trật tự trị an, an toàn xã hội trong lực lượng công an, phường đội được triển khai thực hiện. Năm 1976, phường 22, 23, 24 đã hoàn thành chỉ tiêu về nghĩa vụ quân sự, tuyển chọn và tập huấn cho lực lượng dân quân tự vệ. Đồng thời thực hiện tốt công tác quản lý hộ khẩu và nắm chắc thành phần lưu manh, trộm cướp, phối hợp với lực lượng công an quận kịp thời trấn áp lực lượng phản cách mạng, xây dựng mạng lưới trật tự trị an trong nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân tại các khu dân cư. Phường đội kết hợp cùng an ninh đảm bảo giữ gìn trật tự trị an, tuần tra, canh gác tốt, hỗ trợ đắc lực cho các cấp, các ngành thực hiện tốt nhiệm vụ.

2.3. Phục hồi và phát triển kinh tế, xã hội

Song song với quá trình củng cố tổ chức Đảng, xây dựng chính quyền cách mạng, chi bộ phường 22, 23, 24 đã nhanh

chóng bắt tay vào thực hiện chính sách ổn định đời sống, phát triển kinh tế – xã hội. Trong thời kỳ đầu mới giải phóng, nhiệm vụ trọng tâm của vấn đề kinh tế là đảm bảo phân phối nguồn lương thực, thực phẩm cho nhân dân, không để tình trạng thiếu đói xảy ra trong địa phương; nhanh chóng vận động nhân dân phục hồi sản xuất, đẩy mạnh mở rộng sản xuất, trao đổi mua bán; vận động nhân dân đi xây dựng vùng kinh tế mới; cải tạo sản xuất xã hội chủ nghĩa...

Trong lĩnh vực thương nghiệp, lưu thông hàng hóa và tiểu thủ công nghiệp. Từ ngày 22 tháng 9 năm 1975 đến ngày 15 tháng 10 năm 1975, thực hiện sự chỉ đạo của Quận ủy, phường Chí Hòa đã thực hiện công tác đổi tiền trên địa bàn toàn phường. Ban thu đổi tiền của phường do đồng chí Trương Tấn Biên, Bí thư phường làm Trưởng ban. Do được chuẩn bị kỹ, được sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ nên đến ngày 22 tháng 9 công việc kê khai đã được tiến hành xong và đến ngày 23 tháng 9 công việc đổi tiền tại địa phương được diễn ra hoàn toàn thuận lợi, nhanh chóng.

Thực hiện chủ trương của thành phố và quận, chính quyền phường đã chỉ đạo nhân dân xây dựng hệ thống thương nghiệp mới với hai hình thức cơ bản là thương nghiệp quốc doanh và thương nghiệp tập thể. Đầu năm 1976, phường đã thành lập Ban vận động hợp tác xã tổng hợp. Các tổ mua bán nhu yếu phẩm phục vụ đời sống nhân dân được hình thành như: tổ gạo, tổ bánh mì, tổ rau, tổ thịt, tổ cá, tổ chất đốt...; tổ sản xuất có đan tre mây, may mặc. Hệ thống thương nghiệp, lưu thông hàng hóa tại phường đã làm tốt công tác phục vụ, góp phần ổn định đời sống nhân dân.

Trước giải phóng, đây là khu vực sinh sống của nhân dân lao động nghèo, chủ yếu là lao động phổ thông, buôn bán nhỏ. Số người chưa có việc làm chiếm tỷ lệ cao, do lao động không có tay nghề đã trở thành gánh nặng lớn đối với chính quyền trong việc giải quyết công ăn, việc làm, ổn định đời sống nhân dân. Bằng những nỗ lực, phường đã khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhanh chóng khôi phục sản xuất, mua bán.

Nhằm giảm dân, giảm sức ép về nguồn lao động và tạo công ăn việc làm cho nhân dân, từ đầu năm 1976, phường đã vận động được nhiều đợt, tổ chức đưa nhiều người dân đi xây dựng vùng kinh tế mới, hồi hương và tham gia thanh niên xung phong. Các đồng chí lãnh đạo phường đã đi thực địa, hướng dẫn đồng bào đến nơi ở mới, đồng thời chăm lo cung cấp lương thực, thuốc men, vật liệu xây dựng nhà cửa và thường xuyên thăm hỏi động viên nhân dân đi xây dựng vùng kinh tế mới.

Công tác phát triển giáo dục, y tế, văn hóa thông tin. Trước giải phóng, toàn phường có hai trường học đó là trường Chí Hòa và trường Minh Nghĩa (nay là trường Mầm non). Sau giải phóng, công tác giáo dục được chú trọng hàng đầu, phường đã nhanh chóng bắt tay vào cải tạo trường lớp, ngành giáo dục quận đã tổ chức đào tạo lại đội ngũ giáo viên cũ, đồng thời bổ sung đội ngũ giáo viên mới cho các địa phương để nhanh chóng ổn định trường lớp, đảm bảo việc dạy và học, không để diễn ra tình trạng thiếu phòng học, lớp học, thiếu giáo viên. Nhằm đẩy lùi nạn mù chữ, phường đã thành lập Ban bảo trợ bình dân học vụ gồm 7 người. Đến cuối năm 1976, nhờ những cố gắng trong công tác vận động

và tổ chức các lớp bình dân học vụ, bổ túc văn hóa, về cơ bản phường đã đẩy lùi được nạn mù chữ.

Trạm y tế các phường cùng phối hợp với y tế quận dập tắt các đợt dịch bệnh, phát động phong trào vệ sinh môi trường, khai thông cống rãnh, lắp ao tù nước đọng, hủy bỏ lon chai cũ, quét rác... Chủ nhật hàng tuần đều tổ chức quét dọn nhằm đảm bảo “nhà sạch nhà, phố sạch phố, tổ sạch tổ”. Mỗi khu vực đều có các điểm chích ngừa bệnh dịch tả và tổ phát động phong trào vệ sinh phòng bệnh. Các phường đã thành lập Hội Chữ thập đỏ, tủ thuốc dân lập để phục vụ nhân dân.

Nhằm phát động phong trào thể thao trong toàn dân, phường cũng thành lập Ban bảo trợ thể dục thể thao, thành lập các bộ môn thể thao như bóng bàn, bóng chuyền, bóng đá, cầu lông. Được sự giúp đỡ của Phòng Thông tin Văn hóa quận, các phường 22, 23, 24 đã thành lập đội tuyên truyền viên và hệ thống loa cố định trong toàn phường và mỗi ngày phát ba buổi. Đội tuyên truyền viên của phường cũng đã xây dựng các tuyên truyền viên đến từng tổ dân phố (trung bình mỗi tổ dân phố có ba tuyên truyền viên). Ngành thông tin phường đã tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, giải thích những vướng mắc cho nhân dân, đấu tranh chống lại những luận điệu xuyên tạc của các tổ chức phản cách mạng rộng rãi trong quần chúng nhân dân. Đồng thời mở rộng tuyên truyền về các mặt như cải tạo công thương nghiệp, tư bản tư doanh, thủy lợi, nghĩa vụ quân sự, vận động các ngày lễ lớn, bầu cử...

Như vậy, sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, vừa bước ra khỏi cuộc chiến tranh kéo dài, các phường 22, 23, 24 gặp nhiều khó khăn trên mọi lĩnh vực chính trị, kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng, cùng với sự thiếu hụt về đội ngũ lãnh đạo. Sau hai năm tiến hành xây dựng, củng cố và phát triển, toàn phường đã xây dựng được nhiều phong trào tiêu biểu. Tuy chưa phải là phường dẫn đầu trong phong trào thi đua, nhưng các phường 22, 23, 24 đã có nhiều thành tích như phong trào thanh niên xung phong, vận động nhân dân đi xây dựng vùng kinh tế mới, phong trào bình dân học vụ... Chi bộ các phường chấp hành nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận, kiên quyết thực hiện các chủ trương, đấu tranh thẳng thắn, phê phán triệt để những hiện tượng tiêu cực, đề cao tinh thần ý thức tổ chức kỷ luật, chống mọi hiện tượng lệch lạc, quan liêu, xa rời quần chúng, đề cao vai trò quyền làm chủ của nhân dân. Những thành tựu mà các phường đã đạt được trong những năm đầu giải phóng đã tạo ra tiền đề vững chắc để đưa địa phương bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ phường lần thứ nhất.

II. LÃNH ĐẠO GIỮ VỮNG ỔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ, TỪNG BƯỚC PHÁT TRIỂN SẴN XUẤT (1977 - 1985)

1. Lãnh đạo cải tạo xã hội chủ nghĩa, ổn định trật tự xã hội

Trong những năm đầu sau giải phóng, nhất là từ năm 1977 đến năm 1985, Đảng ta đã lãnh đạo các cấp địa phương tiến hành bắt tay vào công cuộc mới của đất nước. Năm 1977 đã đánh dấu một mốc son lớn, tại thành phố và các địa

phương đã tiến hành đại hội lần đầu tiên. Trong các năm từ 1977 đến 1985, các phường trong quận 10 đã tiến hành đại hội Đảng với 4 lần như: Đại hội lần 1 (nhiệm kỳ 1977-1979), lần 2 (1979-1981), lần 3 (1981-1983), lần 4 (1983-1985).

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ I, Đại hội Đảng bộ quận 10 lần thứ nhất đã đề ra mục tiêu “Đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội trên tất cả các mặt: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Tập trung cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh, giải quyết đại bộ phận người thất nghiệp, khôi phục và phát triển sản xuất, từng bước ổn định cải thiện đời sống”¹. Đây là những định hướng lớn để Chi bộ phường bước vào công tác chuẩn bị cho Đại hội lần thứ I.

Chấp hành Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ quận 10 năm 1977, Chi bộ các phường 22, 23 và 24 đã tổ chức Đại hội lần thứ I nhiệm kỳ (1977 - 1979). Đại hội đã diễn ra trong bối cảnh đất nước và thành phố nói chung, quận 10 nói riêng vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên với những thành công bước đầu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đã cổ vũ mạnh mẽ tinh thần sáng tạo, lao động sản xuất của quần chúng nhân dân. Đây là Đại hội có ý nghĩa rất quan trọng không chỉ đối với cán bộ, đảng viên mà còn cả với toàn thể nhân dân trong phường.

Tại Đại hội, Chi ủy đã thông qua báo cáo kết quả hai năm thực hiện nhiệm vụ là: xây dựng và củng cố chính

1. *Sơ thảo lịch sử Đảng bộ quận 10 (1975-2000)*, trang 25.

quyền cách mạng, phục hồi và phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững và từng bước phát triển sản xuất, ổn định đời sống nhân dân. Đại hội đã nêu ra những nguyên nhân đạt được kết quả trên là do có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Quận ủy, cùng với những chủ trương kịp thời, đúng đắn tạo thêm niềm tin trong nhân dân để tạo sự đoàn kết thực hiện tốt những chủ trương của Đảng. Đồng thời với sự nhiệt tình cách mạng của cán bộ, đảng viên đã vận động, đôn đốc nhân dân tham gia vào công cuộc tái thiết quê hương, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế và tiến bộ xã hội.

Bên cạnh đó, Đại hội cũng nêu lên những thiếu sót, đó là: đội ngũ lãnh đạo còn thiếu và yếu về chuyên môn, nghiệp vụ, còn nhiều bỡ ngỡ với môi trường công tác mới, do đó đã có nhiều thiếu sót trong việc chỉ đạo thực hiện chủ trương, chính sách của Quận ủy và Ủy ban nhân dân quận.

Từ những thành tựu đã đạt được và những vấn đề còn khó khăn, Đại hội các phường về cơ bản tập trung xác định phương hướng, nhiệm vụ của phường mình trong giai đoạn 1977-1979, đó là: nắm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tập trung tổ chức lại sản xuất và phân phối theo hướng sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa; từng bước ổn định cải thiện đời sống nhân dân, xây dựng văn hóa mới, con người mới xã hội chủ nghĩa, nâng cao cảnh giác, củng cố quốc phòng toàn dân, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự xã hội.

Đại hội các phường đã bầu ra Chi ủy Chi bộ lần thứ I (nhiệm kỳ 1977-1979). Phường 22 do đồng chí Huỳnh Thị Mỹ Lệ làm Bí thư Chi ủy, đồng chí Nguyễn Văn Hóa làm

Chủ tịch phường; phường 23 do đồng chí Trần Văn Tế làm Bí thư; phường 24 do đồng chí Thanh làm Bí thư.

Năm 1979, phường 23 và một phần phường 22 sáp nhập lại lấy tên là phường 23. Đại hội Chi bộ phường 23 lần thứ II, nhiệm kỳ (1979 – 1981) được tiến hành. Đại hội đã tổng kết việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội Chi bộ lần thứ I và đề ra phương hướng, nhiệm vụ của Chi bộ trong nhiệm kỳ II.

Căn cứ vào Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương lần thứ V, các nghị quyết của cấp trên, đặc biệt là căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương, Đại hội đã đề ra các nhiệm vụ chung trong nhiệm kỳ II là:

– Phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động trong mọi lĩnh vực.

– Nắm chắc hơn nữa tình hình, điều kiện và khả năng lao động sản xuất trong phường để vận dụng kế hoạch thật sát hợp, khắc phục khó khăn, tập trung và đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm.

– Ra sức giữ gìn an ninh chính trị, trật tự xã hội trong phường, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng trong từng người dân thông qua công tác phát động và bồi dưỡng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc đạt tiêu chuẩn phường an toàn. Đồng thời làm tốt công tác nghĩa vụ quân sự, giáo dục nhân dân quán triệt được nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

– Cố gắng phát triển tiểu thủ công nghiệp trở thành ngành mũi nhọn của phường.

Đại hội đã tiến hành bầu ra Chi ủy Chi bộ phường 23 (nhiệm kỳ 1979 – 1981) do đồng chí Trần Văn Tế làm Bí thư.

Tháng 4 năm 1981, Đại hội Chi bộ phường 23 lần thứ III (nhiệm kỳ 1981-1983) được tiến hành. Đại hội đã thông qua báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết của Đại hội Chi bộ lần thứ II, đồng thời bàn phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội trong giai đoạn 1981 – 1983, bầu Chi ủy mới và bầu đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ quận 10 lần thứ III (tổ chức vào ngày 03 tháng 01 năm 1982).

Ban Chấp hành Chi bộ phường 23 gồm các đồng chí: đồng chí Nguyễn Trung Thành giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Nguyễn Duy Hường giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, đồng chí Trịnh Nam Thiên giữ chức vụ Phó Chủ tịch, đồng chí Tấn Kim Thu, Phó Chủ tịch, các đồng chí Ủy viên là đồng chí Lê Thị Nhung (ủy viên thư ký), đồng chí Trần Văn Thạch, đồng chí Đinh Thanh Giản (phụ trách Công an), đồng chí Phạm Văn Hòa (Phường đội trưởng).

Báo cáo chính trị của Đại hội đã nêu lên những thuận lợi, khó khăn, những việc chi bộ đã làm được và những mặt tồn tại, yếu kém chưa được giải quyết. Báo cáo cũng chỉ rõ những khó khăn của địa phương trong thời gian qua là do điểm xuất phát của phường rất thấp, cơ sở vật chất kỹ thuật yếu kém, kinh tế chủ yếu là tiểu thủ công nghiệp nhưng quy mô sản xuất nhỏ, thị trường tiêu thụ có nhiều biến động gây khó khăn cho sản xuất; đội ngũ cán bộ quản lý còn thiếu và yếu...

Trong điều kiện đó, Chi bộ cần lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ: ra sức xây dựng trật tự kinh tế, xã hội, làm tròn chỉ tiêu

nghĩa vụ quân sự, từng bước ổn định tình hình an ninh trật tự và có mức cải thiện đời sống của nhân dân lao động.

Đến đầu năm 1983, tình hình kinh tế – xã hội trên địa bàn phường 23 đã có những bước cải thiện đáng kể nhưng vẫn còn nhiều khó khăn chưa kịp tháo gỡ. Trong sản xuất tiểu thủ công nghiệp, do là sản xuất thủ công tại các gia đình nên tổng giá trị sản lượng không đạt chỉ tiêu đề ra. Lưu thông phân phối hàng hóa khan hiếm, gây mất ổn định đời sống xã hội. Đời sống nhân dân chưa được cải thiện, còn nhiều khó khăn, các nhu cầu về văn hóa, giáo dục, y tế chưa được cải thiện.

Trong bối cảnh chung của tình hình, quán triệt Nghị quyết Đại hội V của Đảng, Nghị quyết 01 của Bộ Chính trị, Nghị quyết III Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ III và quận 10, năm 1983 Đại hội Chi bộ phường 23 lần thứ IV đã được tiến hành.

Đại hội quyết tâm lãnh đạo nhân dân vượt qua những khó khăn, Chi ủy phường đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, chuyển dần từ nền kinh tế tập trung quan liêu bao cấp sang tập trung dân chủ, hạch toán kinh tế theo tinh thần các Nghị quyết 6, 7, 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chương trình hành động của Thành ủy.

Đại hội đã bầu ra Chi ủy Chi bộ phường 23 nhiệm kỳ 1983 – 1985 gồm các đồng chí: đồng chí Nguyễn Trung Thành giữ chức vụ Bí thư, đồng chí Nguyễn Duy Hường giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, đồng chí Trịnh Nam Thiên giữ chức vụ Phó Chủ tịch, đồng chí Tấn Kim

Thu Phó Chủ tịch, các đồng chí Ủy viên là đồng chí Lê Thị Nhung (ủy viên thư ký), đồng chí Trần Văn Thạch, đồng chí Đinh Thanh Giản (phụ trách Công an), đồng chí Phạm Văn Hòa (Phường đội trưởng).

2. Thành tựu đạt được trong 10 năm đầu sau giải phóng

Trên lĩnh vực kinh tế

Thực hiện nghị quyết của Quận ủy, các phường 22, 23 (năm 1979 là phường 23) và phường 24 đã tiến hành cải tạo sản xuất xã hội chủ nghĩa, hoàn thành việc cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh. Do đây là địa bàn tập trung một số hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ nên Chi ủy các phường đã ra nghị quyết quán triệt trong toàn thể cán bộ, đảng viên trong chi bộ và các ban ngành, đoàn thể học tập, nắm vững đường lối, chủ trương để phát động cho quần chúng nhân dân hiểu và thực hiện. Đến năm 1978, các phường đã cơ bản hoàn thành cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh. Một số hộ chuyển sang sản xuất tập thể.

Vì là khu vực không có cơ sở sản xuất nào lớn mà đa phần là sản xuất tiểu thủ công nghiệp cá thể nên sản xuất trên địa bàn gặp rất nhiều khó khăn như thiếu nguyên vật liệu, tiền mặt để phục vụ sản xuất. Tình hình buôn bán cá thể phát triển tràn lan không đúng hướng, thuế công thương nghiệp bị thất thu nghiêm trọng... Để khắc phục những khó khăn, nhằm phát triển sản xuất và ổn định đời sống nhân dân, các phường đã tiến hành sắp xếp lại hoạt động sản xuất và đẩy mạnh sản xuất trong các tổ hợp và cơ sở cá thể theo tinh thần Nghị quyết 06 của Thành ủy đã đề ra.

Trong quản lý thị trường, phân phối, lưu thông hàng hóa các mặt hàng chủ yếu như lương thực, thực phẩm, dầu lửa... được giữ ổn định, không để tình trạng khan hiếm, thiếu hàng.

Các phường đã hướng dẫn các tổ hợp sản xuất củng cố lại ban điều hành để đi vào sản xuất có hiệu quả. Đến năm 1978 toàn phường có 50 cơ sở sản xuất, trong đó có 8 tổ hợp và 42 cơ sở cá thể gia công và 02 cửa hàng quốc doanh bán lẻ. Các tổ hợp sản xuất đi vào ổn định và sản xuất có hiệu quả như tổ hợp may, tổ hợp thêu Ánh Dương, tổ hợp thêu Phong Lan (sau này thành Hợp tác xã thêu Phong Lan), tổ hợp mộc, tổ hợp nón lá, tổ hợp mây tre lá... Từ năm 1980 trở đi, kinh tế gặp nhiều khó khăn, các tổ hợp sản xuất và các hợp tác xã gần như giải thể hoặc hoạt động cầm chừng, các mặt hàng sản xuất cá thể hộ gia đình chỉ mang tính chất cầm chừng, không ổn định do thiếu nguồn nguyên liệu, nguồn vốn đầu tư (tiền mặt) và đầu ra cho sản phẩm còn bấp bênh. Trước tình hình đó, chi bộ Đảng đã lãnh đạo củng cố, động viên các hộ tham gia duy trì sản xuất góp phần tạo ra của cải vật chất, thúc đẩy lưu thông phân phối hàng hóa và giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động có việc làm ổn định tại địa phương.

Trên lĩnh vực văn hóa – xã hội

Trong điều kiện kinh tế phát triển chậm, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, nên việc chăm lo đời sống văn hóa cho người dân vẫn còn những hạn chế nhất định. Tuy nhiên, các phường vẫn chủ trương đẩy mạnh lãnh đạo phát triển văn hóa xã hội, tiếp tục xây dựng nền văn hóa xã hội chủ

nghĩa, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Qua các đợt vận động phong trào hành động cách mạng, sự nghiệp giáo dục xây dựng con người mới, nếp sống văn hóa mới đạt hiệu quả tốt. Phường đã tăng cường cơ sở vật chất, nội dung, phương thức hoạt động, góp phần tích cực phát triển phong trào văn hóa văn nghệ quần chúng. Từ những cuộc vận động trên, ở mỗi khu phố, đoàn thể đều hình thành các đội văn nghệ, đội thể dục thể thao. Đội văn nghệ của phường có ban điều hành, thường xuyên giao lưu, biểu diễn phục vụ cho bà con trong phường vào những ngày lễ lớn, Tết Nguyên đán...

Nhằm tuyên truyền chính sách của Đảng, Nhà nước đến với nhân dân, các phường đã trang bị hệ thống loa, phát thanh mỗi ngày ba buổi. Bên cạnh đó, phường thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt đọc báo, tìm hiểu về truyền thống, lịch sử dân tộc, các buổi nói chuyện về những ngày lễ lớn, như ngày thành lập Đảng 03/02, Quốc khánh 02/9, ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước 30 tháng 4 năm 1975... tại các khu phố. Qua công tác tuyên truyền, đã giúp nhân dân hiểu biết, tin tưởng và thực hiện tốt các chính sách về cải tạo kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa mới, xóa mù chữ...

Về giáo dục, phường xác định “thế hệ trẻ là tương lai của đất nước” vì vậy “sự nghiệp trồng người” luôn được đặt lên làm nhiệm vụ trọng tâm. Các phường thành lập đoàn vận động gồm các ban ngành, đoàn thể xuống tận khu phố, tổ dân phố và gia đình vận động các em nghèo chưa được đi học để có thể tham gia trong lớp học phổ cập ban đêm và lớp bổ túc văn hóa. Hàng năm, chính quyền và các đoàn thể đã kết hợp với tổ dân phố vận động các gia đình đưa

con đến trường đúng tuổi. Thường xuyên tổ chức các hoạt động như ngày hội đến trường, ngày hiến chương nhà giáo Việt Nam, tổ chức khen thưởng nhằm động viên những học sinh nghèo vượt khó, giáo viên giỏi, tâm huyết với nghề. Sau khi sắp xếp, tổ chức lại trường lớp, đặc biệt là củng cố lại các cơ sở nhà trẻ, mẫu giáo tất cả trẻ em trong độ tuổi đều được vận động đến trường, tỷ lệ học sinh trên 6 tuổi đến lớp trong thời gian này đạt tỷ lệ trên 90%. Những năm 1978, 1979 các phường đã hoàn thành xóa mù chữ và thành lập Đội ánh sáng văn hóa nhằm vận động nhân dân tham gia các lớp bổ túc văn hóa. Ngoài lớp bổ túc văn hóa được mở tại trường Chí Hòa, còn có các lớp học được mở liên tổ và các lớp học được mở tại nhà một số người dân với đội ngũ giáo viên nhiệt tình giảng dạy. Trạm xá các phường thường xuyên cấp phát thuốc miễn phí cho những gia đình chính sách, gia đình khó khăn.

Công tác giải quyết chính sách cho những người có công, chăm lo đời sống cho gia đình liệt sĩ các phường cũng có nhiều cố gắng. Cấp ủy, Ủy ban nhân dân và ban ngành đoàn thể các phường phối hợp với Ban thương binh xã hội lập danh sách gia đình có công, đề nghị cấp bằng tổ quốc ghi công, thường xuyên chăm lo thăm hỏi các gia đình chính sách trong những ngày lễ lớn như ngày Thương binh - Liệt sĩ 27 tháng 7, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và các dịp lễ tết. Bên cạnh đó, trong thời gian này, các phường đã vận động xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương với tinh thần “lá lành đùm lá rách” các tổ chức đoàn thể đóng góp tiền giúp đỡ những gia đình chính sách khó khăn... từ đó tạo nên sự gắn bó giữa Đảng và nhân dân.

Hàng năm, các phường đã tiến hành khảo sát tình hình việc làm của nhân dân trong độ tuổi lao động để đảm bảo cho mỗi người dân có đời sống ổn định, bố trí việc làm phù hợp với trình độ, khả năng của từng người. Là khu vực chủ yếu nhân dân làm nghề lao động tự do nên tình trạng lao động thất nghiệp cũng cao hơn. Các phường đã phối hợp với Hội lao động hợp tác giới thiệu và phân bổ lao động: giới thiệu vào các cơ sở tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn thành phố, các cơ quan xí nghiệp, đi kinh tế mới...

Tuy đời sống văn hóa, xã hội của nhân dân trong thời gian 10 năm đầu còn khó khăn, nhưng với tinh thần “lá lành đùm lá rách”, nhân dân khu vực trong các phường 22, 23, 24 (sau này là phường 13) đã luôn đoàn kết, giúp đỡ và chia sẻ lẫn nhau trong sinh hoạt vật chất và tinh thần. Các phường cũng đã có nhiều nỗ lực trong việc trợ cấp gạo, lương thực, thuốc men, kinh phí và động viên tinh thần những gia đình tham gia đi vùng kinh tế mới. Những tình cảm gắn bó, gần gũi giữa cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân là sức mạnh đoàn kết để phường tiếp tục vượt qua giai đoạn khó khăn của thời kỳ bao cấp.

An ninh quốc phòng

Sau hai năm miền Nam hoàn toàn giải phóng, tình hình trật tự xã hội ở khu vực các phường 22, 23, 24 còn rất phức tạp. Tình trạng một số nhóm phản động vẫn còn hoạt động bí mật trong một số hộ dân, một số phần tử xấu đã lợi dụng tôn giáo trong khu vực để hoạt động, chúng lợi dụng những lúc khó khăn và các ngày lễ để tuyên truyền, xúi giục nhân dân chống đối Đảng và chính quyền. Các vấn đề “nạn

Kiểu”, “người di tản”, “vượt biên trái phép” đã ảnh hưởng đến đời sống nhân dân và an ninh trật tự ở khu vực. Được sự chỉ đạo của Quận ủy, Chi ủy Chi bộ các phường đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền trong nhân dân về tình hình an ninh chính trị, tình hình biên giới, qua đó giúp cho nhân dân hiểu biết về những âm mưu, thủ đoạn phá hoại của các thế lực thù địch và nâng cao tinh thần cảnh giác của nhân dân.

Để đảm bảo trật tự an toàn xã hội, lực lượng công an và quân sự ra sức giữ vững ổn định an ninh trật tự. Công tác đấu tranh bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa tiến hành đạt kết quả tốt. Các phường tiếp tục vận động xây dựng lực lượng công an “trong sạch vững mạnh” đồng thời thường xuyên giáo dục, báo cáo tình hình, nhiệm vụ, thời sự, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước cho các đơn vị.

Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, trật tự trị an được quán triệt trong toàn Đảng, toàn dân từ phường đến từng khu phố và tổ dân phố. Phường đã tổ chức nhiều lớp học về thực hiện 7 nội dung quy ước về thực hiện tổ dân phố an toàn, gia đình văn hóa, thực hiện kiểm tra hộ khẩu (theo Chỉ thị 51). Thành lập tổ hòa giải khu phố, lực lượng dân phòng, ban bảo vệ dân phố, tổ bảo vệ khu phố, dân quân tự vệ...

Về công tác nghĩa vụ quân sự, do Chi ủy phường thực hiện tốt công tác tuyên truyền, động viên những gia đình có người trúng tuyển nghĩa vụ quân sự nhằm giải quyết về mặt tư tưởng nên thanh niên các phường đã tham gia nhập ngũ đúng chỉ tiêu.

Xây dựng tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội

Thực hiện chỉ thị của Quận ủy, ngay sau Đại hội Chi bộ các phường lần I, Chi ủy các phường đã tiến hành củng cố kiện toàn tổ chức Đảng, tổ chức đợt sinh hoạt dân chủ để nhân dân đóng góp ý kiến thể hiện vai trò làm chủ của dân trong việc xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Cấp ủy, Ủy ban nhân dân các phường cũng đã tiến hành thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 nhằm vận động nhân dân đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền ở cơ sở. Thực hiện Nghị quyết 28, 29 của Thành ủy, Chi ủy cũng đề ra biện pháp làm việc của các ban ngành, đoàn thể trong phường là hàng tháng các ban ngành, đoàn thể họp theo từng bộ phận để đánh giá, kiểm điểm chung cho đơn vị và cá nhân.

Trong tình hình biên giới đất nước mất ổn định, các thế lực thù địch đang ra sức phá hoại công cuộc xây dựng đất nước, trước tình hình mới, Đảng ủy phường tổ chức học tập Nghị quyết 4 của Trung ương Đảng trong toàn bộ đảng viên. Qua đó đảng viên nắm chắc nội dung, kế hoạch để làm tốt công tác tuyên truyền trong quần chúng nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết về xây dựng cơ chế tổ chức ở cơ sở, Chi ủy các phường đã tập trung củng cố kiện toàn tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể từ phường đến các khu phố, duy trì chế độ sinh hoạt hàng tháng đều đặn, đã có tác dụng tập hợp, đoàn kết, động viên hướng dẫn quần chúng tham gia phong trào sản xuất tiết kiệm, giữ gìn an ninh chính trị, thực hiện mọi chủ trương của Đảng và Nhà nước.

Hội đồng nhân dân sinh hoạt thường kỳ theo quy định, đóng góp nhiều ý kiến xây dựng, đề xuất nhiều giải pháp thiết thực với chi bộ. Hội đồng nhân dân thường xuyên tiếp xúc và giải quyết được một số vụ việc, phản ánh được phần nào tâm tư nguyện vọng của nhân dân.

Hệ thống chính quyền nhiều lần được củng cố, bổ sung nguồn cán bộ, thực hiện cải cách, sửa đổi lề lối làm việc, tăng cường lãnh đạo, quản lý hành chính, quản lý kinh tế. Ủy ban nhân dân phường đã triển khai thực hiện Quyết định 30/TU của Thành ủy và Quyết định 123/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân Thành phố về phân công phân cấp quản lý tổ chức bộ máy chính quyền cấp phường, qua đó tiến hành sắp xếp lại các chức danh, xác định chức năng nhiệm vụ của từng người, từng ngành, đồng thời làm rõ chức năng, quyền hạn, quản lý toàn diện kinh tế, xã hội ở cấp phường và mối quan hệ với cấp quận trong thực hiện công tác.

Thực hiện nguyên tắc “Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, nhân dân làm chủ”, Ủy ban nhân dân phường đã được củng cố và duy trì chế độ sinh hoạt tự phê bình trước quần chúng để quần chúng đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền. Ban thanh tra nhân dân các phường được thành lập để tham gia các hoạt động xây dựng chính quyền. Đồng thời, hàng tuần, mỗi buổi sáng quy định mỗi cán bộ, công nhân viên dành 30 phút đọc báo và phổ biến một số vấn đề cần thiết.

Các tổ chức đoàn thể được thành lập và kiện toàn, từng bước đi vào hoạt động có hiệu quả như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Lao động hợp tác, Mặt trận Tổ quốc phường... góp phần thiết thực vào ổn định đời sống, tăng

cường khối đoàn kết trong quần chúng nhân dân. Chi ủy các phường đã chỉ đạo các ban ngành đoàn thể và tổ chức quần chúng thành lập ban vận động “Vi tuyến đầu Tổ quốc”. Các tổ chức đoàn thể luôn là lá cờ đầu trong phong trào làm thủy lợi, tăng gia sản xuất, tham gia nghĩa vụ quân sự... Mặt trận Tổ quốc phường thường xuyên tổ chức cho quần chúng học tập chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, phát động nhiều phong trào hành động cách mạng ở địa phương. Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Chữ thập đỏ, Hội Lao động hợp tác, Hội Phụ lão đã gắn các phong trào với những việc làm thiết thực, xây dựng được một số chương trình công tác gắn liền với nguyện vọng và nhu cầu của đoàn viên, hội viên. Đoàn Thanh niên được củng cố và đi vào hoạt động nền nếp nên từng bước vực dậy phong trào trong đội ngũ thanh, thiếu niên. Một số chương trình thanh niên mang ý nghĩa rất cao như vận động thanh niên thực hiện nghĩa vụ quân sự, thanh niên xung kích bảo vệ an ninh Tổ quốc, tổ chức vui chơi hè cho các em thiếu nhi, duy trì lớp học ban đêm... Hội Phụ nữ thực hiện những cuộc vận động như: người nội trợ đảm đang, bảo đảm hạnh phúc gia đình, nuôi con khỏe dạy con ngoan, thực hiện tốt các cuộc vận động kế hoạch hóa gia đình.

*

Sau 10 năm khôi phục và phát triển kinh tế, xã hội (1975 – 1985), thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, thành phố và của Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận 10, Chi bộ và nhân dân các phường 22, 23 (từ năm 1981 là phường 23) đã vượt qua giai đoạn thử thách vô cùng khó khăn, phát huy

truyền thống cách mạng bất khuất kiên cường, đoàn kết một lòng, nỗ lực phấn đấu tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, nhất là xây dựng chính quyền cách mạng, cải tạo khôi phục và phát triển kinh tế, ổn định trật tự xã hội và chăm lo đời sống nhân dân. Cùng với việc xóa bỏ mọi hình thức bóc lột của chế độ cũ, quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa đã được hình thành và phát triển. Sản xuất, thương mại, dịch vụ được chú trọng đẩy mạnh. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, y tế, giáo dục, thể thao, giải quyết việc làm, khắc phục hậu quả về tệ nạn xã hội của chế độ cũ đã đạt được những kết quả nhất định, góp phần tạo nên thế ổn định chính trị để phát triển kinh tế.

Tuy nhiên, phường vẫn còn gặp nhiều khó khăn về kinh tế, xã hội do sức sản xuất tăng chậm và chưa ổn định, hiệu quả sản xuất và đầu tư còn thấp. Đời sống của nhân dân còn nhiều khó khăn, một bộ phận lớn dân cư chưa có việc làm ổn định. Những tồn tại trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân như hậu quả nặng nề của chiến tranh để lại trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; do duy trì cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, cùng với đội ngũ cán bộ, đảng viên còn trẻ, chưa có kinh nghiệm trong công tác điều hành xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Mặc dù còn nhiều thiếu sót và hạn chế nhưng những thành quả đã đạt được qua 10 năm xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội theo con đường xã hội chủ nghĩa chính là động lực giúp cho toàn Đảng và nhân dân phường 23 có bước chuyển biến mạnh mẽ hơn, lập nên những thành tựu lớn hơn trên con đường xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tiếp theo.

CHƯƠNG III

**ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 13 LÃNH ĐẠO
NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI
ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG, PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI
(1986 - 2000)**



Trái qua một quá trình hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục nền kinh tế, cùng với cả nước bước vào xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng bộ và nhân dân phường 13 bước đầu đã đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên trong bối cảnh chung, cả nước còn nhiều khó khăn, nền kinh tế phát triển chậm, cung không đủ cầu, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, tiêu cực trong xã hội có chiều hướng gia tăng. Trước tình hình trên, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã nghiêm túc phân tích sâu sắc những khuyết điểm, hạn chế trong 10 năm (1975 - 1985) từ đó tìm ra giải pháp đổi mới cách nghĩ, cách làm đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế, xã hội. Năm 1986, là năm đánh dấu một bước ngoặt lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa của nhân dân cả nước.

Cùng với cả nước, Đảng bộ và nhân dân phường 13 bước vào công cuộc đổi mới của Đảng, đẩy mạnh phát triển toàn diện trên các mặt kinh tế, chính trị, an ninh quốc phòng... đưa phường thoát khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế, ổn định đời sống nhân dân.

I. ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 13 LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG, PHÁT TRIỂN KINH TẾ – XÃ HỘI (1986 – 1991)

1. Từng bước khắc phục khó khăn, xây dựng và phát triển kinh tế – xã hội (1986 – 1990)

1.1. Đại hội Đảng bộ phường 13 lần thứ V (nhiệm kỳ 1987 – 1989), lần thứ VI (nhiệm kỳ 1989 - 1991)

Đầu năm 1986, thực hiện chủ trương mới về việc điều chỉnh lại địa giới một số phường, Quận ủy quận 10 đã quyết định thành lập Đảng bộ lâm thời phường 13 với tổng số đảng viên là 120 đồng chí. Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời gồm 7 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Chương được chỉ định làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Tuấn được chỉ định làm Ủy viên Thường trực, đồng chí Ngô Văn Nhi giữ chức Phó Bí thư, các Ủy viên là đồng chí Tấn Kim Thu, Phạm Thị Kim Hồng, Nguyễn Hồng Đã, Trần Hữu Thìn.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Quận ủy quận 10 về việc tiến hành Đại hội các Đảng bộ trực thuộc tiến tới Đại hội Đảng bộ quận lần thứ V, Đảng bộ phường 13 quận 10 đã tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ V vào tháng 11 năm 1987. Đại hội có nhiệm vụ kiểm điểm và tổng kết quá trình thực hiện Nghị quyết trong nhiệm kỳ IV (1983 – 1985) và đề ra nhiệm vụ, mục tiêu chung cần phải thực hiện trong nhiệm kỳ 1987 – 1989. Trên cơ sở tình hình thực tiễn của phường còn gặp rất nhiều khó khăn như: các cơ sở kinh tế lớn không có, phần lớn chỉ là các hộ kinh doanh gia đình với phương thức thủ công là chính nên nguồn thu ngân sách không lớn so với các phường khác trong quận, bên cạnh đó phường nằm trong khu vực vốn trước kia có nhiều phức tạp, do đòi

sống nhân dân còn nghèo, nhà cửa xuống cấp, hệ thống giao thông phần lớn là những tuyến đường nhỏ hẹp và các hẻm nhỏ nên càng tăng thêm sự phức tạp về an ninh trật tự. Đặc biệt những năm 1986-1991, do tàn dư của thời kỳ trước (vì nơi đây có trại giam Chí Hòa của địch hoạt động nên vẫn còn một phần lớn người dân trước đây từng đi lính cho Mỹ - ngụy) nên sau giải phóng, một số ít người vẫn có sự móc nối với thành phần phản động lợi dụng tình hình phức tạp để chống đối lại chính quyền ta. Đồng thời, nơi đây còn là khu vực có những cụm dân cư vẫn lén lút tổ chức hoạt động mại dâm (khu vực nay là khu phố 6, 8) mà sau giải phóng cho tới năm 1986 vẫn chưa được khắc phục triệt để. Trên cơ sở thực tiễn tình hình của phường đặt ra, đòi hỏi đội ngũ cán bộ, đảng viên phường ngay từ khi nhận nhiệm vụ, trong tình hình mới phải đề ra những biện pháp hợp lý, sát với tình hình để từng bước khắc phục, tháo gỡ những khó khăn từng bước nâng cao dần đời sống của người dân, cảm hóa địa bàn đưa phường từ một địa bàn có nhiều phức tạp đi đến ổn định an ninh trật tự góp phần tạo môi trường lành mạnh và Khang trang hơn phù hợp với tình hình đổi mới của thành phố và cả nước. Năm 1986, khi bắt tay vào công cuộc xây dựng và phát triển phường, Đảng bộ phường đã đề ra những nhiệm vụ chủ yếu trong nhiệm kỳ V như:

– Tích cực thực hiện Quyết định 34 của Ủy ban nhân dân thành phố đẩy mạnh việc khuyến khích sản xuất tiểu thủ công nghiệp cá thể, sản xuất gia đình và nhiều nghề phụ gia đình. Khai thác mọi tiềm năng lao động, chất lượng sản phẩm, hiệu quả kinh tế cao.

– Từng bước cải thiện và ổn định đời sống nhân dân lao động trên các mặt: việc làm, ăn, ở, đi lại, học hành, sinh hoạt văn hóa, chữa bệnh theo phương châm “Trung ương, địa phương và nhân dân cùng làm”.

– Đẩy mạnh hơn nữa cuộc cách mạng tư tưởng và văn hóa trên cơ sở tích cực phát triển các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế... liên tục truy quét văn hóa phản động, đồi trụy, đẩy lùi văn hóa cũ, xây dựng văn hóa mới – con người mới xã hội chủ nghĩa.

– Nâng cao cảnh giác cách mạng, phát động mạnh mẽ phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, củng cố và tăng cường lực lượng an ninh quốc phòng, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa bàn phường.

– Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ đảng viên có phẩm chất đạo đức, có năng lực quản lý kinh tế, quản lý nhà nước. Phấn đấu xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, quan tâm xây dựng đoàn thể của phường vững mạnh hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Đại hội Đảng bộ phường 13 nhiệm kỳ 1987 – 1989 đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 7 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Chương giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy phường, đồng chí Nguyễn Văn Tuấn giữ chức vụ Ủy viên Thường trực, đồng chí Ngô Văn Nhì giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường¹.

1. Danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ phường 23 (nhiệm kỳ 1987-1989), xem phần Phụ lục

Tháng 11 năm 1989, Đại hội Đảng bộ phường 13 lần thứ VI, nhiệm kỳ 1989 – 1991 được tiến hành, số đảng viên tham dự khoảng 130 đảng viên.

Đại hội đã tổng kết tình hình và nhiệm vụ của Đảng bộ phường trong nhiệm kỳ (1987 – 1989) và trên cơ sở phân tích những mặt thuận lợi, khó khăn, mặt đạt được và chưa đạt được của phường đồng thời trên cơ sở các ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên, từ đó Đảng bộ đề ra phương hướng, mục tiêu phấn đấu trong nhiệm kỳ (1989 - 1991).

Từ những khó khăn của phường như cơ sở vật chất nghèo nàn, đời sống nhân dân còn khó khăn, nền kinh tế mất cân đối, các chính sách phát triển của nhà nước bước đầu được mở rộng nhưng còn nhiều ràng buộc bởi các cơ chế cũ... Trên cơ sở phân tích đánh giá thực trạng của phường, Đại hội đã nhấn mạnh mục tiêu chung, nhiệm vụ chính là:

– Tập trung phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp, giải quyết ổn định công ăn việc làm cho nhân dân.

– Trong công tác văn hóa xã hội, cần tuyên truyền giáo dục nếp sống mới, tạo khí thế vui tươi lành mạnh, hăng hái lao động, học tập nâng cao nhận thức phục vụ cho công cuộc đổi mới của Đảng. Tập trung vào hoạt động của nhà văn hóa, đẩy mạnh phong trào văn nghệ, thể dục thể thao của phường. Phát huy tốt vai trò của trạm y tế phường về chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân nhất là đảm bảo tiêm chủng vắc-xin cho trẻ em, giảm tỷ lệ sinh con thứ ba xuống hàng năm.

– Đảng bộ phải quan tâm hơn nữa hoạt động của đoàn thể, thực hiện chức năng tập hợp giáo dục các tầng lớp nhân

dân, hưởng ứng các phong trào hành động cách mạng, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ mới trong tình hình hiện nay.

– Đảng bộ cần phải quan tâm hơn nữa công tác xây dựng Đảng đặc biệt phải mạnh về chính trị tư tưởng nhằm thực hiện tốt cuộc vận động làm trong sạch Đảng, gắn chặt cuộc vận động này vào công tác sắp xếp bộ máy gọn nhẹ nhưng đạt hiệu quả.

– Đại hội Đảng bộ phường 13 lần thứ VI (nhiệm kỳ 1989 – 1991) đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ phường gồm có 7 đồng chí. Đồng chí Trần Ngọc Bảo giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Văn Tuấn giữ chức vụ Ủy viên Thường trực; đồng chí Ngô Văn Nhì giữ chức vụ Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.¹



Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VI

1. Danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ phường 13 (nhiệm kỳ 1989-1991), xem phần phụ lục

1.2. Một số kết quả đạt được trong hai nhiệm kỳ

Về kinh tế

Trong bối cảnh chung của đất nước, mặc dù còn những khó khăn về cơ sở vật chất, nền kinh tế mất cân đối, an ninh trật tự còn diễn biến phức tạp... nhưng với sự quyết tâm cao của toàn Đảng bộ và nhân dân phường, trong 5 năm (từ năm 1986 đến năm 1991) phường 13 đã có những bước phát triển mới. Do trước đây phường có khu vực (khu phố 5) chuyên về sản xuất thuốc lá tại các hộ gia đình nhưng không có giấy phép kinh doanh. Qua kiểm tra, phường đã kiên quyết xóa bỏ các hình thức kinh doanh lậu, không có giấy phép, từng bước chuyển hóa địa bàn, hướng nhân dân vào hình thức sản xuất mới, cụ thể là khuyến khích, tạo điều kiện để các hộ gia đình kinh doanh vật liệu xây dựng, qua đó từng bước hình thành mô hình kinh doanh vật liệu xây dựng trên tuyến đường chính Tô Hiến Thành. Động viên các cơ sở đan nón, may mặc, nghiên cứu các mặt hàng sản xuất có giá trị kinh tế cao phục vụ cho tiêu dùng và xuất khẩu, tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất cá thể ngày một phát triển.

Trong phân phối lưu thông còn nhiều diễn biến phức tạp, giá biến động, tiền mặt khó khăn, nguồn hàng ít. Với sự nỗ lực cao của Đảng bộ phường nên đã khắc phục được những khó khăn vướng mắc. Đảng bộ đã chỉ đạo cho hợp tác xã khai thác nguồn hàng mua tận gốc bán tận tay người tiêu dùng, chống mua bán lòng vòng ăn chênh lệch giá, tăng cường mở rộng các đại lý, các điểm bán phục vụ cho nhân dân. Từ năm 1990, tình hình hoạt động của hợp tác xã ngày

một khó khăn nên hoạt động mua bán bằng vốn của một số xã viên đóng góp.

Nhìn chung, tình hình kinh tế của phường 13 trong 5 năm (1989-1991) có sự ổn định và phát triển hơn trước, từng bước khắc phục những khó khăn vướng mắc trên các mặt tiểu thủ công nghiệp, phân phối lưu thông, thuế... đưa giá trị tổng sản lượng hàng năm tăng, đáp ứng chỉ tiêu cấp trên giao phó.

Trên lĩnh vực văn hóa – xã hội

Ngay sau Đại hội Đảng bộ phường lần thứ V, Đảng bộ quan tâm nhiều đến đời sống tinh thần cho nhân dân trên địa bàn, như đầu tư sửa chữa hệ thống loa, sửa nhà văn hóa, thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền, và vận động nhân dân tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chính trị, các ngày kỷ niệm, ngày lễ.

Công tác thương binh xã hội được Đảng bộ quan tâm hàng đầu, chăm sóc các gia đình chính sách, vận động quần chúng đóng góp và sửa chữa nhà tình nghĩa, tình thương, bố trí việc làm cho con em gia đình chính sách được ổn định. Quan tâm đến công tác phòng tránh ngập lụt, tráng đường hẻm trên địa bàn dân cư. Đặc biệt hàng tháng duy trì “Hũ gạo tình thương” vận động quần chúng đóng góp giúp đỡ những người khó khăn. Công tác nuôi dạy trẻ cũng được Đảng bộ phường quan tâm ngày càng thu hút các cháu vào mẫu giáo (80%).

Công tác phổ cập cấp I và xóa mù chữ trong nhân dân được phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, đoàn thể kết quả đã hoàn thành xong phổ cập cấp I và xóa mù chữ đạt

99,96%. Hoạt động y tế có nhiều tiến bộ, phục vụ thiết thực cho yêu cầu chăm lo sức khỏe của nhân dân. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng đã giảm, các chương trình tiêm chủng mở rộng, kế hoạch hóa gia đình đều đạt và vượt chỉ tiêu.

Phong trào xây dựng gia đình văn hóa mới được phát động rộng rãi.

Y tế, thể dục thể thao cũng được quan tâm duy trì các mặt hoạt động, phong trào vệ sinh phòng bệnh, tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên giảm hàng năm. Phong trào thể dục thể thao cũng luôn được quan tâm như Hội khỏe Phù Đổng, bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn...

Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, phường đã tập trung sửa chữa, cải tạo các công trình giáo dục, phúc lợi xã hội, hệ thống điện nước, nâng cấp các tuyến hẻm. Các tuyến đường Tô Hiến Thành, Hòa Hưng được duy tu sửa chữa lớn. Đời sống của cán bộ công nhân viên và nhân dân được nâng lên.

Nhìn chung, với sự quyết tâm cao của tập thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong phường, nhất là sự quan tâm chỉ đạo kịp thời từ các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ đối với các ban, ngành, đoàn thể và đối với nhân dân trên từng lĩnh vực cụ thể của phường nên đã tạo được không khí sôi nổi, người dân an tâm sinh sống và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và nhà nước.

Công tác an ninh quốc phòng

Trên địa bàn phường có các điểm phức tạp về tệ nạn xã hội nhất là tình trạng ma túy, mại dâm, tình trạng trộm

cướp thường xuyên xảy ra, chính vì vậy công tác an ninh trên địa bàn phường được Đảng bộ rất quan tâm. Hàng năm có các nghị quyết chỉ đạo cụ thể như: Nghị quyết chuyên đề lãnh đạo tổ chức thực hiện thử nghiệm về cơ chế công an phường, Nghị quyết an ninh quốc phòng... Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, các ngành đã phối hợp chặt chẽ trong công tác nắm hộ nắm người, quản lý đối tượng, đăng ký tạm trú, cảnh sát đường phố gắn với địa bàn, lực lượng dân phòng thường xuyên canh gác. Nhất là lực lượng công an phường đã kiên quyết xóa bỏ được những điểm phức tạp về ma túy, mại dâm. Các điểm mua bán ma túy được khoanh vùng để hạn chế nhóm ma túy tập trung, đồng thời với sự theo dõi và giám sát chặt chẽ từ nhân dân đã phát hiện và báo cáo lên các ngành chức năng có biện pháp xử lý kịp thời. Với sự quyết tâm thực hiện làm trong sạch địa bàn, phường 13 được chọn là phường điểm trong công tác chữa bệnh và quản lý về ma túy, mại dâm, được các quận và tỉnh khác học tập. Đây là một thành công lớn trong lãnh đạo của Đảng bộ chính quyền phường. Qua đó đã tạo được niềm tin yêu trong nhân dân, ngày càng thu hút nhân dân tham gia vào công cuộc bảo vệ an ninh Tổ quốc. Công tác quân sự ở địa phương luôn được phường thực hiện tốt, đảm bảo giao quân hàng năm đủ chỉ tiêu cấp trên giao.

Hoạt động tư pháp và thanh tra có nhiều tiến bộ đáng kể, từng bước đi vào nề nếp, giải quyết tương đối kịp thời các khiếu nại, tố cáo hòa giải, các tranh chấp trong nội bộ nhân dân. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật, bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể

Đảng bộ quán triệt sâu sắc Nghị quyết 6 của Trung ương, Nghị quyết 4 của Thành ủy, Nghị quyết của Quận ủy nhằm thực hiện cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của đảng viên và hiệu lực quản lý của bộ máy Nhà nước. Đảng bộ đã tổ chức cho các đồng chí đảng viên học tập các Nghị quyết của Trung ương, Nghị quyết 4 của Thành ủy và nghiên cứu các chuyên đề của Nghị quyết 6 để các đồng chí cán bộ, đảng viên nâng cao trình độ nhận thức; củng cố mạng lưới tuyên truyền viên, tổ chức tuyên truyền các chủ trương chính sách để quần chúng hiểu và thực hiện góp sức cùng với đất nước giải quyết, khắc phục tình hình mất cân đối của nền kinh tế, tập trung phát triển sản xuất, ổn định công ăn việc làm của nhân dân trên địa bàn. Đồng thời, quán triệt Nghị quyết 11 của Trung ương, Nghị quyết 40 của Hội đồng Bộ trưởng về công tác quần chúng, tuyên truyền giáo dục cho quần chúng phát huy quyền làm chủ tập thể, động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện các phong trào tuyến đầu Tổ quốc, phong trào tiết kiệm, mua công trái đều đạt và vượt chỉ tiêu quận giao.

Toàn Đảng bộ có 6 chi bộ với 190 đảng viên. Nhìn chung tất cả đảng viên trong Đảng bộ đã thể hiện tuyệt đối trung thành và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tích cực hưởng ứng các quan điểm đổi mới trên các lĩnh vực. Có ý thức học tập, rèn luyện phấn đấu vươn lên.

Công tác phát triển Đảng, đặc biệt là công tác tự phê bình và phê bình của đảng viên trong Đảng bộ được quan

tâm, nhằm nâng cao chất lượng đảng viên và Đảng bộ nói chung.

Đảng bộ phường 13 hàng năm đều được quận công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Đảng bộ luôn chú trọng đến công tác xây dựng lực lượng chính trị và công tác vận động quần chúng nhằm thực hiện ngày càng tốt hơn cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, nhân dân làm chủ đối với mô hình tổ chức cấp phường. Thông qua đợt bầu cử Hội đồng nhân dân, Đảng bộ đã quan tâm lãnh đạo hoạt động của Hội đồng nhân dân phường có nhiều chuyển biến tốt, phản ánh được nguyện vọng và ý chí của cử tri, xây dựng được nhiều nghị quyết sát thực với yêu cầu của đời sống nhân dân.

Ủy ban nhân dân phường hoạt động ngày một hiệu quả. Trước năm 1991 Ủy ban nhân dân phường 13 hoạt động theo chức năng là đơn vị quản lý nhà nước toàn diện trên tất cả các mặt về sản xuất kinh doanh, lưu thông phân phối, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường.

Về tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân phường thời kỳ này có 24 cán bộ, công nhân viên.

Kể từ ngày 24 tháng 7 năm 1991, thực hiện Quyết định 231/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân thành phố, phường chính thức thực hiện theo chức năng là đơn vị quản lý hành chính Nhà nước. Từ đây đã giảm bớt được gánh nặng cho phường, không phải làm thay các ngành chức năng. Xác định được rõ vai trò chức năng của Ủy ban nhân dân nên phường đã lãnh

đạo, kiểm tra các mặt hoạt động về sản xuất kinh doanh để xử lý kịp thời những sai phạm theo quy định của Nhà nước. Việc quản lý hành chính – kinh tế được cải tiến theo hướng sắp xếp và tổ chức lại các hoạt động sản xuất kinh doanh, bố trí lại bộ máy nhân sự để hoạt động có hiệu quả, giải thể các đơn vị làm ăn không hiệu quả, tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và quản lý hành chính đối với các đơn vị kinh tế. Nhìn chung, từ khi thực hiện theo Quyết định 231 của Ủy ban nhân dân thành phố, các đơn vị sản xuất kinh doanh của phường luôn đạt được kết quả cao trong các năm.

Bộ máy nhân sự của phường được sắp xếp tinh gọn, sau năm 1991 số cán bộ, nhân viên của phường còn 18 người.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường được tăng cường củng cố và hoạt động đi vào nề nếp đã thực hiện được vai trò đầu mối để phối hợp các đoàn thể và các ngành đẩy mạnh phong trào hành động cách mạng của quần chúng. Phát huy được vai trò giáo dục, tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, tăng cường các hoạt động xã hội và từ thiện.

Hoạt động của Đoàn Thanh niên trong thời gian này còn nhiều hạn chế, chưa phát huy tính gương mẫu, chưa thể hiện rõ nét vai trò xung kích của thanh niên, bên cạnh đó lại thường xuyên thay đổi nhân sự Ban Chấp hành Phường đoàn khiến phong trào của đoàn thiếu sôi nổi.

Hoạt động của Hội Phụ nữ phường được Đảng ủy quan tâm và làm tốt trong các phong trào vận động gửi tiền tiết kiệm, hũ gạo tình thương, bài trừ tệ nạn xã hội, tuyên truyền cho chị em xây dựng gia đình văn hóa, thực hiện nam nữ

bình đẳng, Đảng bộ quan tâm giải quyết công ăn việc làm và các chính sách chế độ cho chị em phụ nữ. Ủy ban Thiếu niên nhi đồng phường bước đầu có nhiều tiến bộ, chăm lo cho các em có hoàn cảnh khó khăn được đến trường, giúp các em về sách vở và tạo điều kiện cho các em nghèo khó được theo học lớp ban đêm. Có sự kết hợp giáo dục tốt cả ba môi trường cho các em.

Trong hai nhiệm kỳ, với sự cố gắng nỗ lực của toàn Đảng bộ và nhân dân phường 13, đặc biệt là Đảng bộ phường đã nắm vững quan điểm đổi mới của Đảng, chấp hành nghiêm túc chủ trương chính sách và vận dụng vào tình hình thực tế của địa phương, nên đã từng bước tháo gỡ những khó khăn, tập trung lãnh đạo phát triển sản xuất trên địa bàn, giải quyết công ăn việc làm cho quần chúng lao động. Phường luôn hoàn thành và vượt chỉ tiêu quận giao trên lĩnh vực kinh tế - xã hội. Trên các mặt chính trị xã hội, an ninh quốc phòng được giữ vững, công tác xây dựng Đảng đã hoàn thiện một bước về công tác tổ chức các ban ngành đoàn thể, lãnh đạo các phong trào quần chúng đưa hoạt động phong trào của phường từng bước vươn lên đạt chất lượng tốt. Đặc biệt, công tác chăm lo xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật được quan tâm, tạo nên cảnh quan phường ngày một khang trang, sạch sẽ hơn như: đã hoàn thành 100% tuyến đường bê-tông, nhựa hóa; tiến hành xây dựng mới trụ sở cơ quan phường, xây mới trường mẫu giáo ở khu phố 5; mở rộng, sửa chữa trường mẫu giáo khu phố 1. Với những cố gắng và nỗ lực của tập thể cán bộ và nhân dân trên địa bàn phường, trong những năm 1990, 1991 phường luôn là phường điểm toàn diện của